



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN



**BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 10/2023**

MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI	1
1. Quyết định 25/2023/QĐ-TTG giảm tiền thuê đất.....	1
2. Thời hạn nộp thuế TNDN tạm tính theo quý trong năm 2023	2
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN	5
1. Công văn số 13533/CTHĐU-TTHT về chính sách thuế	5
2. Bên bán xuất hoá đơn tháng 12/2022, sau đó phát hiện sai sót nên xuất hoá đơn thay thế vào tháng 8/2023. Vậy bên mua sẽ kê khai và khấu trừ thuế GTGT hoá đơn thay thế này vào quý 4/2022 hay quý 3/2023. Theo 1 số nội dung cục thuế bắc ninh trả lời từ sáng nay là khai lại về kỳ gốc. Tuy nhiên lại vi phạm điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào tại luật thuế GTGT là phải có hoá đơn. Trong khi hoá đơn gốc đã bị huỷ, bên mua chỉ có hoá đơn thay thế tháng 8/2023.	6
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM	7
1. Xuất hóa đơn hàng bán bị trả lại liên quan đến giai đoạn giảm thuế GTGT trong năm 2022.....	7
2. Xuất hóa đơn hàng bán bị trả lại thông thường	8
3. Công văn số 3162/CTBDI-TTHT ngày 13/9/2023 về việc thanh toán qua ngân hàng đối với hàng xuất khẩu	10



A. VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định 25/2023/QĐ-TTG giảm tiền thuê đất

Ngày ban hành: 03/10/2023

Ngày hiệu lực: 20/11/2023

Giảm 30% tiền thuê đất năm 2023

Ngày 03/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 25/2023/QĐ-TTG về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Quyết định này.

1. Đối tượng được giảm tiền thuê đất là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.



2. Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Tiền thuê đất phải nộp trong năm 2023 được giảm 30% nhưng không bao gồm số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có).

Trường hợp người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng thì mức giảm 30% tiền thuê đất được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ.

2. Thời hạn nộp thuế TNDN tạm tính theo quý trong năm 2023

Theo khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý thuế 2019, thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính theo quý chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau.

Đồng thời, khoản 1 Điều 1 Nghị định 91/2022/NĐ-CP đã bổ sung quy định sau:

Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế, thời hạn cơ quan quản lý thuế giải quyết hồ sơ, thời hạn hiệu lực của quyết định cưỡng chế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó.



Như vậy, thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính theo quý trong năm 2023 như sau:

☞ Thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý IV năm 2022: chậm nhất là ngày 30/01/2023.

☞ Thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý I năm 2023:

Năm 2023, dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Chiến thắng 30/4 và Ngày Quốc tế lao động người lao động sẽ kéo dài từ ngày 29/4/2023 đến hết ngày 03/5/2023 nên thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính Quý I năm 2023 chậm nhất là ngày 04/5/2023.

☞ Thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý II năm 2023:

Ngày 30/7/2023 là ngày chủ nhật nên thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý II năm 2023 là ngày 31/7/2023.

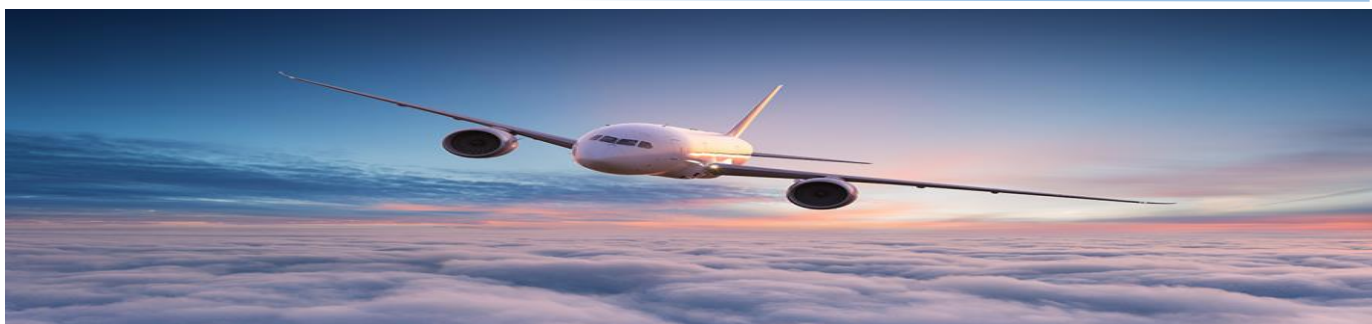
☞ Thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý III năm 2023: chậm nhất là ngày 30/10/2023.

☞ Thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính quý IV năm 2023: chậm nhất là ngày 30/01/2024.

Hôm nay 30/10/2022 chính phủ đã chính thức ban hành nghị định 91/2022 sửa đổi bổ sung nghị định 126/2020, trong đó sửa đổi quy định vô lý nhất của chính sách thuế TNDN: Số thuế tạm nộp của 3 quý phải bằng 75% số thuế phải nộp khi quyết toán năm.

Và chính thức sửa lại theo quy định trước đây: Số thuế phải nộp của 4 quý bằng 80% số thuế phải nộp khi quyết toán năm (điều 1 nghị định 91/2022/NĐ-CP).





B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn số 13533/CTHĐU-TTHT về chính sách thuế



Trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân không có đăng ký kinh doanh để cung cấp nhân công làm việc cho Công ty thì thu nhập của cá nhân nhận được thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo thuế suất 10% trước khi chi trả cho cá nhân, không phân biệt cá nhân là đại diện cho nhóm cá nhân.

Khoản chi phí nêu trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thì phải đáp ứng các quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC và có các chứng từ cụ thể:

- + Hợp đồng giao khoán;
- + Biên bản thanh lý hợp đồng;
- + Căn cước công dân của người lao động;

- + Biên bản nghiệm thu sản lượng hoặc biên bản xác nhận công việc hoàn thành;
- + Bảng chấm công;
- + Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN;
- + Chứng từ chi tiền;
- + Chứng từ khấu trừ thuế TNCN.

2. Bên bán xuất hoá đơn tháng 12/2022, sau đó phát hiện sai sót nên xuất hoá đơn thay thế vào tháng 8/2023. Vậy bên mua sẽ kê khai và khấu trừ thuế GTGT hoá đơn thay thế này vào quý 4/2022 hay quý 3/2023. Theo 1 số nội dung cục thuế bắc ninh trả lời từ sáng nay là khai lại về kỳ gốc. Tuy nhiên lại vi phạm điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào tại luật thuế GTGT là phải có hoá đơn. Trong khi hoá đơn gốc đã bị huỷ, bên mua chỉ có hoá đơn thay thế tháng 8/2023.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh trả lời:

Tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội

Tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ hướng dẫn về khai bổ sung HSKT.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty phát sinh hóa đơn sai sót và lập thay thế hóa đơn khác thì Công ty thực hiện khai bổ sung hóa đơn thay thế vào kỳ đã kê khai hóa đơn có sai sót (kỳ Quý 4/2022) theo hướng dẫn tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội và khoản 4 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2022 của Chính phủ.



C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Xuất hóa đơn hàng bán bị trả lại liên quan đến giai đoạn giảm thuế GTGT trong năm 2022

Công văn số 2121/TCT-CS ngày 29/05/2023 của Tổng cục thuế hướng dẫn về việc xuất trả lại hàng

Trường hợp hàng hóa đã mua trước 01/01/2023 với thuế suất 8%, sau ngày 31/12/2022 người mua trả lại hàng hóa do không đúng quy cách, chất lượng, thì **người bán lập** hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập với thuế suất thuế GTGT 8%, người bán và người mua có thỏa thuận ghi rõ hàng bán trả lại.



Công văn số 8999/CTTPHCM-TTHT ngày 19/7/2023 của Cục thuế TPHCM hướng dẫn về hóa đơn điện tử

Đối với trường hợp hàng hóa đã mua trước 01/01/2023 thuộc đối tượng giảm thuế GTGT với thuế suất 8%, sau ngày 31/12/2022 người mua trả lại hàng hóa do

không đúng quy cách, chất lượng, thì **người bán lập** hóa đơn hoàn trả hàng hóa với thuế suất thuế GTGT 8%.

2. Xuất hóa đơn hàng bán bị trả lại thông thường

Thông báo số 8625/TB-CTTPHCM của Cục thuế TPHCM ngày 01/06/2022 về việc hướng dẫn hóa đơn điện tử theo ND 123 và TT78

- Tổ chức, cá nhân mua hàng hoá, người bán đã xuất hoá đơn, người mua đã nhận hàng, nhưng sau đó người mua phát hiện hàng hoá không đúng quy cách, chất lượng phải trả lại toàn bộ hay một phần hàng hoá thì:

+ Trường hợp Người mua là cơ sở kinh doanh có sử dụng hóa đơn, thì **khí trả lại hàng hóa người mua lập hóa đơn giao cho người bán**. Trên hóa đơn ghi số lượng hàng hóa trả lại, tiền thuế, thuế suất trả lại và thuế GTGT. Căn cứ hóa đơn trả lại hàng hóa, người mua và người bán thực hiện kê khai điều chỉnh giảm doanh thu thuế GTGT đầu ra, đầu vào.

+ Trường hợp người mua ko phải là cơ sở kinh doanh, người bán hủy hóa đơn



điện tử đã lập, người bán thông báo với cơ quan thuế việc hủy HĐĐT đã lập và thực hiện khai điều chỉnh giảm doanh thu thuế GTGT đầu ra tại thời điểm nhận lại hàng hóa.

Công văn số 7589/CTTPHCM-TTHT của Cục thuế TPHCM ngày 30/06/2022

Trường hợp Công ty và Nhà cung cấp của Công ty áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP , Thông tư số 78/2021/TT-BTC , Công ty mua hàng của Nhà cung cấp và phát sinh nghiệp vụ kinh tế hoàn trả một phần hàng đã mua của Nhà cung cấp thì **Công ty thực hiện lập hóa đơn điện tử giao cho Nhà cung cấp**: Trên hóa đơn ghi số lượng hàng hóa trả lại, thuế suất trả lại và tiền thuế GTGT (số dương). Căn cứ hóa đơn trả lại hàng hóa, Công ty và Nhà cung cấp thực hiện kê khai điều chỉnh giảm doanh thu thuế GTGT đầu ra, đầu vào theo pháp luật về thuế GTGT.



Công văn số 287/CTBNI-TTHT của Cục thuế Bắc Ninh ngày 06/02/2023 hướng dẫn về hóa đơn hàng bán bị trả lại

Đối với hàng hóa do Công ty đã bán ra bị trả lại: Người mua lập hóa đơn trả lại hàng cho Công ty. Căn cứ vào hóa đơn lập trả lại hàng của người mua, Công ty thực hiện kê khai bổ sung điều chỉnh giảm Doanh thu tính thuế GTGT, thuế GTGT đầu ra trên tờ khai thuế GTGT của kỳ kê khai (tháng/quý) đã kê khai trước đây.

Công văn số 3168/CTBDI-TTHT của Cục thuế Bình Định ngày 13/9/2023

Trường hợp công ty có phát sinh mua hàng hóa và nhà cung cấp đã xuất hóa đơn, nhưng sau đó công ty trả lại hàng cho nhà cung cấp thì: Khi trả lại hàng hóa theo hóa đơn mà nhà cung cấp đã xuất bán, thì **công ty (người mua) xuất hóa đơn** ghi trả lại hàng hóa cho người bán, **nếu hàng hóa thuộc diện không giảm thuế GTGT.**

Từ các văn bản trên, theo hướng dẫn của CQT tổng hợp lại như sau:

- Liên quan đến hàng hóa thuộc diện giảm thuế GTGT: Khi phát sinh nghiệp vụ hàng bán bị trả lại, bên bán sẽ xuất hóa đơn trả lại hàng.
- Liên quan đến hàng hóa không thuộc diện giảm thuế GTGT: Khi phát sinh nghiệp vụ hàng bán bị trả lại, bên mua sẽ xuất hóa đơn trả lại hàng.

3. Công văn số 3162/CTBDI-TTHT ngày 13/9/2023 về việc thanh toán qua ngân hàng đối với hàng xuất khẩu

1. Trường hợp theo hợp đồng, Công ty giao hàng xuất khẩu cho khách hàng nước ngoài là Công ty OKUNO mà không đạt tiêu chuẩn chất lượng đã yêu cầu, công ty đã bồi thường cho công ty OKUNO với “giá trị bồi thường” trừ vào giá trị tiền hàng thanh toán, nên số tiền thanh toán trên chứng từ thanh toán qua ngân hàng thực tế

nhỏ hơn số tiền theo Invoice và hóa đơn GTGT. Để đáp ứng điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa xuất khẩu, thì:

- Đối với chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng theo trường hợp này, công ty phải lập văn bản thỏa thuận giảm giá có giải trình rõ lý do điều chỉnh giảm giá do hàng hóa không đạt chất lượng với Công ty OKUNO.

- Công ty lập lại hóa đơn GTGT để điều chỉnh giảm giá hàng bán xuất khẩu do hàng kém chất lượng. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, biên bản hoặc thỏa thuận giữa hai bên, chứng từ thanh toán qua ngân hàng, công ty kê khai điều chỉnh giảm doanh thu xuất khẩu theo quy định.



2. “Giá trị bồi thường” theo trường hợp này không liên quan đến thuế nhà thầu nước ngoài, căn cứ vào hồ sơ chứng từ liên quan, đơn vị hạch toán giảm trừ doanh thu.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ.

Văn Phòng : Lầu 5 – Tòa nhà GT, 403 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Trụ sở : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT : 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email : info@kiemtoandaitin.com

Hotline : Ms.Trang - Tổng Giám Đốc - 0903 928 235 & 0913 484 490

Mr. Lãng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Mr. Thuận - Giám đốc kiểm toán - 0973 307 912

Ms. Nhung - Giám đốc kiểm toán - 0946 082 828